TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **37** /2023/HSST
Ngày 26/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Huệ
Ông Nguyễn Hùng Minh

Thư ký phiên tòa: Bà Quan Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Y, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2023/TLST- HS, ngày 03/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31a/2023/QĐXXST- HS ngày 14/4/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn H,** sinh năm 1990, tại tỉnh Tuyên Quang; giới tính: Nam; trú tại: thôn 6, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1967; Con bà Phạm Thị T, sinh năm 1973; Vợ: Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1994; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2022 đến ngày 18/01/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú *(có mặt).*

2. Họ và tên: **Nguyễn Việt D,** sinh năm 1989, tại tỉnh Tuyên Quang; giới tính: Nam; trú tại: thôn 4, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn S, sinh năm 1960; Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1962; Vợ: Mai Thị G, sinh năm 1996; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/12/2022 đến ngày 20/12/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú *(có mặt).*

3. Họ và tên: **Lại Minh T,** sinh năm 1986, tại tỉnh Tuyên Quang; giới tính: Nam; Trú tại: Tổ 02, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lại Bá T, sinh năm 1960; Con bà: Đặng Thị T, sinh năm 1962; Vợ: Trần Thị Mai H, sinh năm 1990; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/12/2022 đến ngày 20/12/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú *(có mặt).*

4. Họ và tên: **Lê Duy K,** sinh năm 1984, tại tỉnh Tuyên Quang; giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: Tổ 11, phường Minh X, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; Chỗ ở hiện nay: thôn 17, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Giáo viên Trường THCS Thắng Quân, thị trấn S, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; Đoàn thể, đảng phái: không; Con ông: Lê Hồng K, sinh năm 1956; Con bà: Lê Thị L, sinh năm 1959; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1989; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/12/2022 đến ngày 20/12/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú *(có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi vòng chung kết bóng đá thế giới năm 2022 (World Cup 2022) diễn ra một số trận, Nguyễn Văn H nảy sinh ý định đánh bạc dưới hình thức cá độ kết quả của các trận đấu còn lại bằng tiền Việt Nam để kiếm lời. Do có quen biết từ trước nên H có nói với Lại Minh T; Nguyễn Việt D và Lê Duy K là *"ai xem World Cup mà có nhu cầu cá độ thì báo tôi",* T, D, K nhất trí. Hình thức đánh bạc như sau: H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max có số thuê bao 0886708386 và zalo "No seven germany" vào mạng để tham khảo các hình thức cá cược, đặt kèo cá độ bóng đá sau đó gửi qua điện thoại cho D, T, K để nghiên cứu đặt cược cá độ bóng đá theo các kèo "tài xỉu", kèo "chấp", " Tài xỉu thẻ", "Tài xỉu góc", "Chấp góc"... Sau khi xem "kèo" D, T, K sẽ chọn kèo và số tiền đánh rồi nhắn tin, gọi điện cho H. H trực tiếp nhận kèo cá độ của những người chơi, không chuyển kèo cho ai khác. Do quen biết nhau nên các bị cáo thống nhất không giao tiền ngay khi cá độ mà chờ khi kết thúc mỗi trận đấu, các bên cộng trừ tiền, xác định thắng thua rồi mới giao tiền. Quá trình điều tra xác định vào đêm ngày 10/12/2022 và rạng sáng ngày 11/12/2022 tại nhà ở của Nguyễn Văn H thuộc thôn 6, xã T, huyện Y, H đã trực tiếp cá độ bóng đá với Nguyễn Việt D, Lại Minh T và Lê Duy K nhiều lần cụ thể như sau:

*** Trận đội Maroc đá với đội Bồ Đào Nha diễn ra vào hồi 22h00 phút ngày 10/12/2022:**

- Nguyễn Việt D cá độ với Nguyễn Văn H các kèo:

+ Kèo "chấp" tại thời điểm đặt cược tỷ lệ nhà cái đưa ra đội Bồ Đào Nha chấp đội Maroc 1,25 bàn thắng. D chọn đội Maroc và đặt cược số tiền 5.000.000 đồng, kết quả D thắng cược và thắng được số tiền tương ứng với 90% số tiền đã đặt cược là 4.500.000 đồng.

+ Kèo "tài xỉu hiệp 1". Tại thời điểm đặt cược tỷ lệ nhà cái đưa ra là 1,25 bàn thắng. D chọn cửa xỉu và đặt cược số tiền 5.000.000 đồng. Kết quả D thua cược và thua mất 50% số tiền đã đặt cược là 2.500.000 đồng.

+ Kèo "tài xỉu". Tại thời điểm đặt cược tỷ lệ nhà cái đưa ra là 2 bàn thắng. D chọn cửa tài và đặt cược số tiền 10.000.000 đồng. Kết quả D thua cược và thua mất 100% số tiền đã đặt cược là 10.000.000 đồng.

+ Kèo "tài xỉu thẻ". Tại thời điểm đặt cược tỷ lệ nhà cái đưa ra là 2,75 thẻ phạt. D chọn cửa tài và đặt cược số tiền 5.000.000 đồng. Kết quả D thắng cược và được 85% số tiền đã đặt cược là 4.250.000 đồng.

+ Kèo "tài xỉu góc". Tại thời điểm đặt cược tỷ lệ nhà cái đưa ra là 12,5 quả phạt góc. D chọn cửa tài và đặt cược số tiền 5.000.000 đồng. Kết quả D thua cược và mất 100% số tiền đã đặt cược là 5.000.000 đồng.

+ Kèo "tài xỉu thẻ". Tại thời điểm đặt cược tỷ lệ nhà cái đưa ra là 5,5 thẻ phạt. D chọn cửa tài và đặt cược số tiền 5.000.000 đồng. Kết quả D thua cược và mất 100% số tiền đã đặt cược là 5.000.000 đồng.

- Lại Minh T cá độ với Nguyễn Văn H các kèo:

+ Kèo "tài xỉu". Tại thời điểm đặt cược tỷ lệ nhà cái đưa ra là 2,25 bàn thắng. T chọn cửa xỉu và đặt cược số tiền 2.000.000 đồng. Kết quả T thắng cược và được 80% số tiền đã đặt cược là 1.600.000 đồng.

+ Kèo "tài xỉu hiệp 1". Tại thời điểm đặt cược tỷ lệ nhà cái đưa ra là 1,25 bàn thắng. T chọn cửa xỉu và đặt cược số tiền 1.000.000 đồng. Kết quả T thua cược và thua mất 50% số tiền đã đặt cược là 500.000 đồng.

+ Kèo "Chấp góc hiệp 1". Tại thời điểm đặt cược tỷ lệ nhà cái đưa ra đội Bồ Đào Nha chấp đội Maroc 1,25 quả phạt góc. T chọn đội Maroc và đặt cược số tiền 2.000.000 đồng. Kết quả T thắng cược và thắng được số tiền tương ứng với 90% số tiền đã đặt cược là 1.800.000 đồng.

+ Kèo "chấp". Tại thời điểm đặt cược tỷ lệ nhà cái đưa ra đội Bồ Đào Nha chấp đội Maroc 1 bàn thắng. T chọn đội Maroc và đặt cược số tiền 1.000.000 đồng. Kết quả T thắng cược và thắng được số tiền tương ứng với 70% số tiền đã đặt cược là 700.000 đồng.

+ Kèo "Chấp góc cả trận". Tại thời điểm đặt cược tỷ lệ nhà cái đưa ra đội Bồ Đào Nha chấp đội Maroc 2,5 quả phạt góc. T chọn đội Maroc và đặt cược số tiền

2.000.000 đồng. Kết quả T thua cược và thua mất 100% số tiền đã đặt cược là 2.000.000 đồng.

+ Kèo "Chấp góc cả trận". Tại thời điểm đặt cược tỷ lệ nhà cái đưa ra đội Bồ Đào Nha chấp đội Maroc 2,25 quả phạt góc. T chọn đội Maroc và đặt cược số tiền 1.000.000 đồng. Kết quả T thua cược và thua mất 100% số tiền đã đặt cược là 1.000.000 đồng.

- **Lê Duy K cá độ với Nguyễn Văn H các kèo:**

+ Kèo "chấp". Tại thời điểm đặt cược tỷ lệ nhà cái đưa ra đội Bồ Đào Nha chấp đội maroc 1,25 bàn thắng. K chọn đội Bồ Đào Nha và đặt cược số tiền 2.000.000 đồng. Kết quả K thua cược và thua số tiền tương ứng với 100% số tiền đã đặt cược là 2.000.000 đồng.

+ Kèo "chấp hiệp 2". Tại thời điểm đặt cược tỷ lệ nhà cái đưa ra đội Bồ Đào Nha chấp đội maroc 1,25 bàn thắng. K chọn đội Bồ Đào Nha và đặt cược số tiền 2.000.000 đồng. Kết quả K thua cược và thua số tiền tương ứng với 100% số tiền đã đặt cược là 2.000.000 đồng.

*** Trận đội Anh đá với đội Pháp diễn ra vào lúc 02 giờ 00 phút ngày 11/12/2022:**

- Nguyễn Việt D cá độ với Nguyễn Văn H các kèo:

+ Kèo "chấp". Tại thời điểm đặt cược tỷ lệ nhà cái đưa ra đội Pháp chấp đội Anh 0,25 bàn thắng. D chọn đội Pháp và đặt cược số tiền 10.000.000 đồng. Kết quả D thắng cược và thắng được số tiền tương ứng với 95% số tiền đã đặt cược là 9.500.000 đồng.

+ Kèo "tài xỉu". Tại thời điểm đặt cược tỷ lệ nhà cái đưa ra là 2 -2,25 bàn thắng. D chọn cửa tài và đặt cược số tiền 10.000.000 đồng. Kết quả D thắng cược và được 95% số tiền đã đặt cược là 9.500.000 đồng.

+ Kèo "tài xỉu góc hiệp 1". Tại thời điểm đặt cược tỷ lệ nhà cái đưa ra là 4 quả phạt góc. D chọn cửa tài và đặt cược số tiền 5.000.000 đồng. Kết quả D thua cược và mất 100% số tiền đã đặt cược là 5.000.000 đồng.

+ Kèo "tài xỉu góc". Tại thời điểm đặt cược tỷ lệ nhà cái đưa ra là 8,5 quả phạt góc. D chọn cửa tài và đặt cược số tiền 5.000.000 đồng. Kết quả D thua cược và mất 100% số tiền đã đặt cược là 5.000.000 đồng.

- Lại Minh T cá độ với Nguyễn Văn H kèo "Chấp góc cả trận". Tại thời điểm đặt cược tỷ lệ nhà cái đưa ra đội Pháp chấp đội Anh 1,25 quả phạt góc. T chọn đội Anh và đặt cược số tiền 2.000.000 đồng. Kết quả T thắng cược và thắng 80% số tiền đã đặt cược là 1.600.000 đồng.

- Lê Duy K đánh với Nguyễn Văn H kèo "chấp". Tại thời điểm đặt cược tỷ lệ nhà cái đưa ra là 0 bàn thắng. K chọn đội Pháp và đặt cược số tiền 3.000.000 đồng. Kết quả K thắng cược và thắng được số tiền tương ứng với 75% số tiền đã đặt cược là 2.250.000 đồng.

Sau mỗi trận đấu H sẽ tổng hợp lại kết quả thắng thua của người chơi rồi nhắn tin báo số tiền thắng thua cho từng người. Đối với hai trận bóng trên do sau khi kết thúc trận đấu H chưa gặp được những người chơi để giao tiền thắng thua. Đến ngày 11/12/2022, do không thể trốn tránh được Nguyễn Văn H, Nguyễn Việt D, Lại Minh T và Lê Duy K đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y để đầu thú.

Trên cơ sở kết luận điều tra về hành vi của các bị cáo, ngày 31/3/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã ban hành Cáo trạng số 29/CT- VKSYS truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội *Đánh bạc* theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự (BLHS); truy tố các bị cáo Nguyễn Việt D, Lại Minh T, Lê Duy K về tội *Đánh bạc* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần xét hỏi công khai, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y phát biểu lời luận tội, giữ nguyên nội dung cáo trạng, truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Văn H, Lại Minh T, Nguyễn Việt D, Lê Duy K phạm tội đánh bạc.

- Áp dụng điểm b, khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52; Các Điều 17, 38, 54, 58 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Được trừ vào thời hạn bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2022 đến ngày 18/01/2023. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn H số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52; Các Điều 17, 58, 65 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Việt D từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Việt D số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58; Các Điều 17, 36, 58 BLHS:

+ Xử phạt bị cáo **Lê Minh T** từ 18 tháng đến 21 tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 11/12/2022 đến ngày 20/12/2022 là 09 ngày quy đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ.

+ Xử phạt bị cáo **Lê Duy K** từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 11/12/2022 đến ngày 20/12/2022 là 09 ngày quy đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lại Minh T và bị cáo Lê Duy K. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Lại Minh T và bị cáo Lê Duy K.

- Về vật chứng: đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu: Apple; Kiểu máy Iphone 11 ProMax màu đen thu giữ của Nguyễn Văn H; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu: Oppo; Kiểu máy Reno2F màu xanh của bị cáo Nguyễn Việt D; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Apple, kiểu máy Iphone 6 Plus màu bạc của bị cáo Lê Duy K; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu: Apple, kiểu máy: Iphone 6S Plus màu bạc của bị cáo Lại Minh T và các sim điện thoại kèm theo.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền sử dụng vào việc đánh bạc do các bị cáo đã giao nộp trong quá trình điều tra là 10.750.000đ *(Mười triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)*. Trong đó bị cáo Nguyễn Văn H giao nộp số tiền là 5.000.000đ; bị cáo Nguyễn Việt D giao nộp số tiền là 4.750.000đ, bị cáo Lê Duy K giao nộp số tiền là 1.000.000đ.

+ Truy thu sung quỹ nhà nước đối với:

- Bị cáo Nguyễn Văn H 17.450.000 đồng (được trừ đi số tiền 5.000.000 đồng đã tự nguyện giao nộp);

- Bị cáo Nguyễn Việt D 65.000.000 đồng (được trừ đi số tiền 4.750.000 đồng đã tự nguyện giao nộp);

- Bị cáo Lại Minh T 11.000.000 đồng;

- Bị cáo Lê Duy K 7.000.000 đồng (được trừ đi số tiền 1.000.000 đồng đã tự nguyện giao nộp).

Ngoài ra đại diện Viện Kiểm sát còn đề nghị HĐXX buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, các bị cáo đều xin HĐXX cho hưởng mức án nhẹ nhất và hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo đều thừa nhận đêm ngày 10/12/2022 và rạng sáng ngày 11/12/2022 các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá được thua bằng tiền. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 22 giờ 00 phút ngày 10/12/2022 đến 03 giờ 00 phút ngày 11/12/2022 tại nhà ở của bị cáo Nguyễn Văn H thuộc thôn 6, xã T, huyện Y, bị cáo Nguyễn Văn H đã sử dụng điện thoại di động nhắn tin qua tin nhắn SMS, Zalo và gọi điện thỏa thuận đặt cược cá độ bóng đá với các bị cáo Lại Minh T, Nguyễn Việt D và Lê Duy K trong hai trận bóng đá vòng chung kết Wold cup 2022 giữa đội tuyển Maroc với đội tuyển Bồ Đào Nha và giữa đội tuyển Anh với đội tuyển Pháp.

Số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc như sau:

Lần 1: Ngày 10/11/2022 trong trận đội tuyển Maroc đá với đội tuyển Bồ Đào Nha, bị cáo Nguyễn Văn H sử dụng tổng số tiền đánh bạc là 60.850.000đồng. Trong đó 48.000.000 đồng là tiền các bị cáo D, T, K đặt cược và 12.850.000 đồng là tiền bị cáo H phải trả cho các bị cáo đã thắng bạc. Bị cáo Nguyễn Việt D sử dụng 43.750.000 đồng (trong đó tiền đặt cược là 35.000.000 đồng, tiền thắng cược là 8.750.000 đồng). Bị cáo Lại Minh T sử dụng 13.100.000 đồng (trong đó tiền đặt cược là 9.000.000 đồng, tiền thắng cược là 4.100.000 đồng). Bị cáo Lê Duy K sử dụng 4.000.000 đồng tiền đặt cược (đều thua hết, do vậy hành vi đánh bạc trong lần 1 này của Lê Duy K không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự).

Lần 2: Ngày 11/11/2022 trong trận đội tuyển Anh đá với đội tuyển Pháp, bị cáo Nguyễn Văn H đã sử dụng 57.850.000 đồng (trong đó 35.000.000 đồng là tiền các bị cáo D, T, K đặt cược và 22.850.000 đồng là tiền bị cáo H phải trả cho các bị cáo đã thắng bạc). Bị cáo Nguyễn Việt D sử dụng 49.000.000 đồng (trong đó tiền đặt cược là 30.000.000 đồng, tiền thắng cược là 19.000.000 đồng). Bị cáo Lê Duy K sử dụng 5.250.000 đồng (trong đó tiền đặt cược là 3.000.000 đồng, tiền thắng cược là 2.250.000 đồng). Bị cáo Lại Minh T sử dụng 3.600.000 đồng (trong đó tiền đặt cược là 2.000.000 đồng, tiền thắng cược là 1.600.000 đồng; hành vi đánh bạc trong lần 2 này của bị cáo Lại Minh T không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự).

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội đánh bạc theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 321; truy tố các bị cáo Nguyễn Việt D, Lại Minh T, Lê Duy K về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1, Điều 321 là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2] Xét tính chất, vai trò, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, HĐXX nhận định: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đánh bạc là một trong những tệ nạn xã hội bị pháp luật nghiêm cấm, cần phải bài trừ, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác và cũng là một trong những nguyên nhân làm suy giảm kinh tế gia đình, bị dư luận quần chúng nhân dân lên án. Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích sát phạt nhau để kiếm lợi.

Để có mức án tương xứng giữa các bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật, HĐXX cần đánh giá về vai trò, mức độ thực hiện hành vi của từng bị cáo trong vụ án như sau:

- Bị cáo Nguyễn Văn H là người khởi xướng, trực tiếp đứng ra nhận làm chủ cá độ, đánh bạc 02 lần đều thuộc trường hợp nghiêm trọng, lần 1 sử dụng số tiền là 60.850.000đ, lần 2 sử dụng số tiền là 57.850.000đ, tổng cộng là 118.700.000 đồng.

- Bị cáo Nguyễn Việt D là người cá độ, đánh bạc 02 lần đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, lần 1 sử dụng số tiền là 43.750.000đ, lần 2 sử dụng số tiền là 49.000.000đ, tổng cộng là 92.750.000 đồng.

- Bị cáo Lại Minh T là người cá độ, tham gia cá độ 02 lần, tuy nhiên lần thứ hai số tiền đánh bạc không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, do vậy xác định bị cáo đánh bạc 1 lần ít nghiêm trọng với số tiền đánh bạc là 13.100.000 đồng.

- Bị cáo Lê Duy K là người cá độ, tham gia cá độ 02 lần, tuy nhiên lần thứ nhất số tiền đánh bạc không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, do vậy xác định bị cáo đánh bạc 1 lần ít nghiêm trọng với số tiền đánh bạc là 5.250.000 đồng.

Như vậy bị cáo Nguyễn Văn H đóng vai trò quan trọng nhất trong vụ án, kế tiếp là bị cáo Nguyễn Việt D. Bị cáo Lại Minh T và bị cáo Lê Duy K tham gia với số tiền cá độ không đáng kể, trong đó số tiền và số kèo cá độ của bị cáo Lê Duy K là ít nhất so với các bị cáo khác.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo, HĐXX nhận định:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Việt D đều bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm g, khoản 1, điều 52 BLHS. Các bị cáo Lại Minh T, Lê Duy K không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ: HĐXX nhận định các bị cáo trong vụ án đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã ra đầu thú, vì vậy tất cả các bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Việt D trong thời gian bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đã có công phối hợp với cơ quan điều tra phát hiện tội phạm, lập công chuộc tội, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự áp dụng cho cả hai bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Việt D. Bị cáo Lê Duy K, Lại Minh T đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, khoản 1, điều 51 BLHS.

[4] Về hướng xử lý: căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc biệt mức độ thực hiện hành vi phạm tội, số tiền phạm tội và nhân thân của các bị cáo. HĐXX xét thấy cần xét xử mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo. Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Việt D

mặc dù phạm tội nhiều lần, số tiền sử dụng đánh bạc lớn hơn so với các bị cáo khác nhưng cả 02 bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đều đã có thành tích phối hợp với cơ quan điều tra để phát hiện tội phạm, do đó cần phải xem xét giảm nhẹ mức hình phạt đối với cả hai bị cáo. Đặc biệt đối với bị cáo Nguyễn Văn H đã có thành tích lớn trong việc phối hợp với cơ quan điều tra để phát hiện tội phạm (cụ thể, trong thời gian tại ngoại, bị cáo H đã phát hiện tố giác tội phạm, phối hợp với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y triệt phá thành công tụ điểm buôn bán ma túy trên địa bàn huyện Y là tội phạm rất nghiêm trọng so với tội đánh bạc mà bị cáo bị xét xử). Đồng thời bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, điều 51 BLHS, 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2, điều 51 BLHS. Với những tình tiết như trên, để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước, HĐXX xét thấy cần áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự về quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H là phù hợp.

Bản thân các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, trước khi phạm tội đều là người có nhân thân tốt. Tuy nhiên bị cáo H phạm tội nhiều lần thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo giáo dục đối với bị cáo. Đối với bị cáo Nguyễn Việt D cho hưởng án treo cũng đủ điều kiện để giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung tại địa phương.

Đối với các bị cáo Lại Minh T, Lê Duy K thực hiện hành vi phạm tội với vai trò, mức độ không đáng kể, có nơi cư trú rõ ràng, tội phạm ít nghiêm trọng nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo H và bị cáo D phạm tội nhiều lần, số tiền sử dụng đánh bạc lớn nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với cả hai bị cáo. Bị cáo K và bị cáo T sử dụng số tiền đánh bạc không đáng kể, ít nghiêm trọng, bị cáo T không có tài sản, thu nhập riêng gì có giá trị, bị cáo K có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị cáo đang nuôi con nhỏ và mẹ già bị ung thư, được cơ quan công tác xác nhận. Vì vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo K và bị cáo Tiến.

[6] Về vật chứng: Đối với số tiền là 10.750.000 đồng *(Mười triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)* cơ quan điều tra đã tạm giữ, HĐXX nhận định đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với khoản tiền đánh bạc và thắng bạc cần truy thu sung quỹ nhà nước đối với số tiền sử dụng đánh bạc của mỗi bị cáo.

Đối với điện thoại di động và sim điện thoại kèm theo cơ quan điều tra đã thu giữ của các bị cáo. HĐXX nhận định đây là tài sản các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Đối với hành vi đánh bạc của Lê Duy K và Lại Minh T không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Y đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với hai bị cáo nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9] Về quyền kháng cáo: các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các Điều tra viên, Kiểm sát viên và những người T hành tố tụng khác đã thực hiện đúng các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

**** Về tội danh:***

- Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Văn H; Nguyễn Việt D; Lại Minh T; Lê Duy K phạm tội Đánh bạc.

**** Về hình phạt:***

- Áp dụng điểm b, khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52; Các Điều 17, 38, 54, 58 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm 01 (một) tháng tù. Được trừ vào thời hạn bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2022 đến ngày 18/01/2023. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 10.000.000đ.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52; Các Điều 17, 58, 65 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Việt D 11 (mười một) tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 22 (hai hai) tháng.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Việt D số tiền 10.000.000đ *(mười triệu đồng)*.

Thời hạn thử thách của bị cáo Nguyễn Việt D tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/4/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Việt D cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58; Các Điều 17, 36, 58 BLHS:

+ Xử phạt bị cáo Lại Minh T 15 tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ vào thời hạn đã bị tạm giữ 09 (chín) ngày, quy đổi bằng 27 (hai bẩy) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 14 (mười bốn) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ.

+ Xử phạt bị cáo Lê Duy K 12 tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ vào thời hạn đã bị tạm giữ 09 (chín) ngày, quy đổi bằng 27 (hai bẩy) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Lại Minh T và bị cáo Lê Duy K.

Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo K và bị cáo T tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y; UBND phường T, thành phố T được giao giám sát, giáo dục đối với bị cáo nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

**** Về vật chứng:*** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Apple, kiểu máy Iphone 11 ProMax; số IMEI: 353901100138546, số IMEI 2: 353901100221359, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 sim VINAPHONE, trên sim in các chữ số: 898402000 11428082711 được đóng gói niêm phong theo quy định;

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, kiểu máy Reno2F; số IMEI 1: 867124045451911, số IMEI 2: 867124045451903, màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 sim VIETTEL 4G, trên sim in các chữ số: 89840 48000 90772 9756, được đóng gói niêm phong theo quy định;

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Apple, kiểu máy Iphone 6 Plus; số IMEI: 355733076214599, màu bạc, đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 sim VIETTEL 4G, trên sim in các chữ số: 89840 48000 00586 3288, được đóng gói niêm phong theo quy định;

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Apple, kiểu máy Iphone 6 Plus; số IMEI: 359324062036406, màu bạc, đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 sim VIETTEL 4G, trên sim in các chữ số: 8984 04800 03029 69725, được đóng gói niêm phong theo quy định.

(*Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Y và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y ngày 12/4/2023*).

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 10.750.000 đồng *(mười triệu bẩy trăm năm mươi nghìn đồng).*

(Số tiền tịch thu đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y chuyển vào tài khoản số: 3949.0.1064849.00000 là tài khoản của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Y mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Y theo văn bản uỷ nhiệm chi số 4 ngày 18/4/2023).

+ Truy thu sung quỹ nhà nước đối với bị cáo Nguyễn Văn H số tiền là 12.450.000 đồng *(mười hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng)*; truy thu đối với bị cáo Nguyễn Việt D số tiền là 60.250.000 đồng *(sáu mươi triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)*; truy thu đối với bị cáo Lại Minh T số tiền là 11.000.000 đồng *(mười một triệu đồng)*; truy thu đối với bị cáo Lê Duy K số tiền là 6.000.000 đồng *(sáu triệu đồng)*.

**** Về án phí:*** Căn cứ vào điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên: các bị cáo Nguyễn Văn H; Nguyễn Việt D; Lại Minh T; Lê Duy K, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

**** Về quyền kháng cáo:*** căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/4/2023)./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã T, huyện Y;
- UBND các phường T, Minh Xuân; Tp Tuyên Quang
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Toàn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Hùng Minh **Đặng Thị Huệ** **Nguyễn Văn Toàn**